

CÁC NỘI DUNG VÀ MỐC THỜI GIẠN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ
NHIỆM KỲ 2026-2031



TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
1	30/11/2025 (11/10/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 105 ngày	- Hạn cuối UBTVQH dự kiến cơ cấu, thành phần ĐBQH, số lượng người của cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TTHĐND các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND - Hạn cuối UBND các cấp thành lập UB bầu cử các cấp	UBTVQH; Thường trực HĐND các cấp UBND các cấp	Khoản 1 Điều 8, Điều 9 Điều 22
3	10/12/2025 (21/10/2025 ÂL)	Thứ Tư	Trước 95 ngày	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 1: Thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị (Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử đại biểu QH. Ban Thường trực UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử đại biểu HĐND)	Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Khoản 1 Điều 38, Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 50
4	15/12/2025 (26/10/2025 ÂL)	Thứ Hai	Trước 90 ngày	Hạn cuối UBTVQH điều chỉnh lần 1 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; Thường trực HĐND các cấp điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp mình.	UBTVQH; Thường trực HĐND các cấp	Điều 40, Điều 51
5				Giới thiệu người ứng cử (hội nghị cử tri)	Các cơ quan, tổ chức	Điều 41, Điều 42, Điều 52
6	25/12/2025 (06/11/2025 ÂL)	Thứ Năm	Trước 80 ngày	Hạn cuối HĐBCQG công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi ĐVBC; UBBC các cấp công bố số ĐVBC ĐBHĐND cấp mình, danh sách các ĐVBC và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi ĐVBC	HĐBCQG, UBBC các cấp	Khoản 2, khoản 3 Điều 10
7	04/01/2026 (16/11/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 70 ngày	Hạn cuối UBND tỉnh thành lập Ban bầu cử ĐBQH; UBND các cấp thành lập Ban bầu cử ĐBHĐND cấp mình	UBND các cấp	Khoản 1, khoản 2 Điều 24
8	31/01/2026 13/12/2025 (ÂL)	Thứ Bảy	Trước 43 ngày	Hạn cuối UBND xã thành lập các Tổ bầu cử	UBND cấp xã	Khoản 1 Điều 25
9	01/02/2026 (14/12/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 42 ngày	Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử	Công dân ứng cử	Khoản 1 Điều 35
10	03/02/2026 (16/12/2025 ÂL)	Thứ ba	Trước 40 ngày	- Hạn cuối tổ chức hiệp thương 2: Lập danh sách sơ bộ người ứng cử và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú (ĐCT UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBHĐND)	Đoàn CT UBTWMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ	Khoản 1 Điều 43, Khoản 1 Điều 44, Khoản 1 Điều 53
11				- Thời hạn cơ quan lập danh sách, niêm yết danh sách cử tri	Cơ quan lập danh sách, niêm yết danh sách cử tri	Điều 32
12				Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (trong 30 ngày từ ngày niêm yết); cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết khiếu nại (trong 05 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Công dân; cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 33
13	05/02/2026 (18/12/2025 ÂL)	Thứ Năm	Trước 38 ngày	Hạn cuối UBTVQH điều chỉnh lần 2 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử đại biểu QH	Ủy ban Thường vụ QH	Điều 47
14	08/02/2026 (21/12/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 35 ngày	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử đại biểu QH, đại biểu HĐND	Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý/giới thiệu người ứng cử/UBBC	Khoản 4 Điều 46, Khoản 4 Điều 55
	NGHỈ TẾT ÂM LỊCH					
15	20/02/2026 (04/01/2026 ÂL)	Thứ Sáu	Trước 23 ngày	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 3: Lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử (Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử đại biểu QH. Ban Thường trực UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử đại biểu HĐND)	Đoàn CT UBTWMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ	Khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49, khoản 1 Điều 56
16	22/02/2026 (06/01/2026 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 21 ngày	Hạn cuối Ban Thường trực UBTWMTTQ và Ban Thường trực UBMTTQ các cấp gửi biên bản hiệp thương lần 3 và danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến HĐBCQG và các cơ quan, tổ chức theo quy định	Ban Thường trực UBMTTQ các cấp	Khoản 1, khoản 2 Điều 57, khoản 1 Điều 58
17				Căn cứ danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH, HĐBCQG gửi UBBC tỉnh danh sách và hồ sơ người được giới thiệu về ứng cử tại địa phương	Hội đồng BCQG	Khoản 3 Điều 57
18	26/02/2026 10/01/2026 (ÂL)	Thứ Năm	Trước 17 ngày	- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND theo từng đơn vị bầu cử	HĐBCQG, UBBC	khoản 4 Điều 57, khoản 2 Điều 58
19				- Hạn cuối UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBQH từ UBND tỉnh và phân phối cho các Ban BC ĐBQH; UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBHĐND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban BC	UBBC	Điểm g khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23
20	27/02/2026 (11/01/2026 ÂL)	Thứ Sáu	Trước 16 ngày	- Hạn cuối UBBC tỉnh công bố danh sách người ứng cử ĐBQH ở địa phương	UBBC ở tỉnh	Khoản 7 Điều 57
21				- Hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND ở khu vực bỏ phiếu	Tổ bầu cử	Điều 59
22				Vận động bầu cử (trong 16 ngày)		Từ Điều 64 đến Điều 68
23	02/03/2026 (14/01/2026 ÂL)	Thứ Hai	Trước 13 ngày	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	Ban bầu cử	Khoản 3 điểm d Điều 24
24	05/3/2026 (17/01/2026 ÂL)	Thứ Năm	Trước 10 ngày	- Tổ bầu cử bắt đầu thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu	Tổ bầu cử	Điểm d khoản 2 Điều 25, Điều 70
25				- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC, BBC ngừng xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và danh sách người ứng cử	HĐBCQG, UBBC, BBC	Điều 61 khoản 2
26	15/3/2026 (27/01/2026 ÂL)	Chủ Nhật		NGÀY BẦU CỬ		
27	18/3/2026 (30/01/2026 ÂL)	Thứ Tư	03 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Tổ BC gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến BBC tương ứng và UBND, BTT UBMTTQ cấp xã	Tổ bầu cử	Điều 76
28	20/3/2026 (02/02/2026 ÂL)	Thứ Sáu	05 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Ban BC gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH đến HĐBCQG, UBBC tỉnh, UBMTTQ tỉnh; gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBHĐND đến UBBC cùng cấp, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQ cùng cấp	Ban bầu cử	Khoản 3, khoản 4 Điều 77
29	22/3/2026 (04/02/2026 ÂL)	Chủ Nhật	07 ngày sau bầu cử	Hạn cuối UBBC tỉnh gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh đến HĐBCQG, UBTVQH, UBTWMTTQ, UBMTTQ tỉnh	UBBC tỉnh	Khoản 3 Điều 83
30				Hạn cuối bầu cử thêm (nếu có)		Khoản 3 Điều 79
31				Hạn cuối bầu cử lại (nếu có)		Khoản 4 Điều 80, Khoản 2 Điều 81
32	25/3/2026 (07/02/2026 ÂL)	Thứ Tư	10 ngày sau bầu cử	- Hạn cuối HĐBCQG công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBQH	HĐBCQG	Khoản 1 Điều 86
33				- Hạn cuối UBBC công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBHĐND cấp mình	UBBC các cấp	Khoản 2 Điều 86
34				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBQH gửi đến HĐBCQG (trong 03 ngày từ khi công bố). HĐBCQG xem xét giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	HĐBCQG	Khoản 1, khoản 2 Điều 87
35				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBHĐND gửi đến UBBC (trong 03 ngày từ khi công bố). UBBC xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	UBBC các cấp	
36	06/4/2026 (19/02/2026 ÂL)	Thứ Hai	22 ngày sau bầu cử	Có thể khai mạc kỳ họp thứ nhất HĐND các cấp nhiệm kỳ mới		Điều 92 khoản 2 Luật TCQH